

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH CÀ MAU **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:150/2022/HS-PT

Ngày 30 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Văn Út

Ông Nguyễn Trọng Quế

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Thanh Mộng – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 133/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Văn X, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị L – sinh ngày 01/01/1974 tại huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, con bà Dương Thị L; chồng Nguyễn Văn X (là bị cáo trong vụ án) và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Nhân thân: Ngày 10/6/2022, Công an huyện U Minh ra Quyết định số 07/QĐ – XPHC xử phạt hành chính số tiền 5.000.000đ về hành vi nhiều lần Cố ý làm hư hỏng tài sản người khác (Ngày 09/9/2020, ngày 05/10/2020, ngày 26/5/2021).

2. Họ và tên: Nguyễn Văn X – sinh ngày 01/01/1971 tại huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, con bà Trịnh Thị N; vợ Nguyễn Thị L (là bị cáo

trong vụ án) và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Nhân thân: Ngày 10/6/2022, Công an huyện U Minh ra Quyết định số 08/QĐ – XPHC xử phạt hành chính số tiền 5.000.000đ về hành vi nhiều lần Cố ý làm hư hỏng tài sản người khác (Ngày 09/9/2020, ngày 05/10/2020, ngày 26/5/2021).

- *Những người tham gia tố tụng khác có có liên quan đến kháng cáo:* Công ty Cổ phần Camimex – Bị hại.

- *Bị hại:* Công ty Cổ phần Camimex;

Địa chỉ: Số 333, đường Cao Thắng, Phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đăng D – Cán bộ Công ty (Giấy ủy quyền số 06/UQ.CMC.2021 ngày 07/10/2021); có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị L làm công nhân cho Công ty cổ phần Camimex (viết tắt là Công ty), hằng ngày, Công ty tổ chức xe đưa rước công nhân theo tuyến thành phố Cà Mau đến huyện U Minh. Quá trình đưa rước công nhân, L cho rằng các tài xế Võ Văn T, Nguyễn Quốc K đối xử không công bằng, ưu tiên nhóm công nhân xã Khánh Lâm hơn nhóm công nhân xã Nguyễn Phích nên xảy ra mâu thuẫn với các tài xế nên L tìm cách để Công ty đổi tài xế khác. L kể lại sự việc cho Nguyễn Văn X (là chồng của L) nghe và kêu X ném đá vào xe đưa rước công nhân với mục đích đe dọa để Công ty đổi tài xế khác.

Chiều ngày 14/6/2021, sau khi đi làm ở Công ty về, L tiếp tục kể lại việc mâu thuẫn với các tài xế cho X nghe và kêu X ném đá vào xe của Công ty, X đồng ý. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 15/6/2021, X điều khiển xe máy biển kiểm soát 69F4-9146 từ nhà đến thị trấn U Minh, X nhặt 01 cục đá ven đường (loại đá 4x6) để làm vật ném vào xe. Khi X điều khiển xe đến đoạn đường thuộc Khóm 3, thị trấn U Minh (gần vật liệu xây dựng Lê Tùng) thì thấy xe ô tô chở công nhân biển kiểm soát 69B – 006.96 chạy từ hướng xã Khánh Lâm đến. Lúc này, X điều khiển xe bằng tay phải, còn tay trái cầm cục đá ném thẳng vào kính chắn gió của xe, sau đó X điều khiển xe chạy về hướng xã Khánh Lâm. Do bị ném đá vỡ kính chắn gió xe ô tô, tài xế Võ Văn T đã trình báo sự việc đến Công an thị trấn U Minh.

Khoảng 03 giờ sáng ngày 04/10/2021, L tiếp tục gọi X đi chơi xe chở công nhân. X lấy 01 cây sắt phi 12 dài 44cm để trên бага xe và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 69F4-9146 chở L đến đoạn lộ gần rạch Ông Quảng thuộc ấp 5, xã Nguyễn Phích thì thấy xe chở công nhân biển kiểm soát 69B-004.86 do tài xế Nguyễn Quốc K điều khiển, từ thị trấn U Minh đi đến. L nói với X: “Xe đó chơi đi”, X liền cầm thanh sắt trên tay trái ném vào kính chắn gió của xe ô tô và chạy đi. Sau đó, L và X bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện U Minh mời làm việc.

Kết luận định giá tài sản số 29/KL-HĐĐGTS ngày 14/7/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện U Minh kết luận giá trị 01 kính chắn gió phía trước của xe ô tô hiệu SAMCO, biển kiểm soát 69B-006.96, kích thước 2,36m x 1,23m là 6.860.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện U Minh kết luận giá trị 01 kính chắn gió phía trước của xe ô tô hiệu SAMCO, biển kiểm soát 69B-004.86, kích thước 1,2m x 2,1m là 7.400.000 đồng.

Ngoài hành vi trên, Nguyễn Thị L và Nguyễn Văn X còn ném đá vào xe Công ty ở các ngày: Ngày 09/9/2020 thiệt hại 1.300.000đ, ngày 05/10/2020 thiệt hại 1.250.000đ, ngày 26/5/2021 thiệt hại 1.330.000đ. Do tài sản bị thiệt hại chưa đến mức phải xử lý hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện U Minh đã ra Quyết định xử lý hành chính.

Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 178, Điều 17, Điều 48, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X 01 (một) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Văn X liên đới bồi thường cho Công ty Camimex số tiền 58.950.000đ, các bị cáo đã bồi thường 10.000.000đ, còn phải tiếp tục bồi thường 48.950.000đ, chia phần mỗi bị cáo bồi thường $\frac{1}{2}$ số tiền (bằng 24.475.000đ).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm thanh toán, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Văn X có đơn kháng cáo xin hưởng án treo và yêu cầu xem xét lại phân trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm d khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị L về hình phạt, giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo L; chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn X, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt giảm từ 03 – 06 tháng tù; chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo L và bị cáo X, sửa bản án về phần dân sự, cụ thể: Chỉ chấp nhận buộc các bị cáo bồi

thường số tiền thiệt hại về chí phí khoán 02 xe gây thiệt hại vào ngày 15/6/2021 và ngày 04/10/2021, số tiền 6.062.500đ; đối với thiệt hại về kính đã được Công ty Bảo hiểm bồi thường xong nên không buộc các bị cáo bồi thường; Đối với các khoản yêu cầu khác của bị hại không chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xuất phát từ việc bị cáo Nguyễn Thị L có mâu thuẫn với các tài xế Võ Văn T, Nguyễn Quốc K nên bị cáo L đã xúi giục bị cáo Nguyễn Văn X ném đá vào kính xe đưa rước công nhân của Công ty tuyến thành phố Cà Mau – U Minh do tài xế T và tài xế K điều khiển để đe dọa buộc Công ty đổi tài xế khác. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng 03 giờ sáng ngày 15/6/2021, tại khu vực lộ xe gần cửa hàng vật liệu xây dựng Lê Tùng thuộc Khóm 3, thị trấn U Minh, huyện U Minh, bị cáo X đã ném đá vào kính chắn gió của xe ô tô biển kiểm soát 69B-006.96 gây hư hỏng thiệt hại thành tiền là 6.860.000đ.

Lần 2: Khoảng 03 giờ sáng ngày 04/10/2021, tại khu vực lộ gần rạch Ông Quảng thuộc ấp 5, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, bị cáo X cùng với bị cáo L ném đoạn cây sắt vào kính chắn gió của xe ô tô biển kiểm soát 69B-004.86 gây hư hỏng thiệt hại thành tiền là 7.400.000đ.

Hành vi bị cáo X ném đá, sắt vào kính chắn gió xe đưa rước công nhân hai lần gây thiệt hại tổng số tiền 14.260.000đ (*thứ nhất: 6.860.000đ, thứ hai: 7.400.000đ*) là hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản, bởi: Kính chắn gió xe là một bộ phận của xe, các bị cáo dùng đá, sắt ném vào gây bể kính phải thay kính khác cho xe. Hành vi này là vi phạm pháp luật hình sự đã phạm vào tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo L không trực tiếp thực hiện tội phạm nhưng là người chủ mưu, xúi giục bị cáo X thực hiện; Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, xử các bị cáo L, X phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo:

[2.1]. Về trách nhiệm hình sự:

Hành vi sử dụng đá, sắt ném vào kính chắn gió của xe ô tô đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng an toàn giao thông tại địa phương. Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo như: Phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Song, các lần phạm tội của các bị cáo thuộc tội phạm ít nghiêm trọng; Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường đủ số tiền thiệt hại. Bị cáo L có người cha được tặng Huân chương Kháng chiến hạng nhì; bị cáo X có người cha được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì và mẹ được tặng thưởng Huân chương kháng

chiến hạng ba nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, xét thấy: Do nhận thức pháp luật của các bị cáo hạn chế nên các bị cáo không có hình thức xử lý phù hợp để giải quyết yêu cầu của mình, dẫn đến có những xử sự sai trái, vi phạm pháp luật. Do đó, cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo cũng đủ thời gian cải tạo, giáo dục các bị cáo.

[2.2]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường cho Công ty số tiền 58.950.000đ bao gồm: Khoản thiệt hại sửa chữa xe, thiệt hại về chi phí khoán xe vận chuyển và thiệt hại về hao hụt định mức nguyên liệu. Các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của đại diện hợp pháp bị hại, từ đó cấp sơ thẩm ghi nhận tự nguyện của các bị cáo.

Tuy nhiên, trong phần tranh luận tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo trình bày ý kiến chỉ đồng ý bồi thường khi được hưởng án treo. Đây là sự đồng ý bồi thường không xuất phát từ sự tự nguyện mà kèm theo điều kiện. Như vậy, cấp sơ thẩm công nhận sự tự nguyện này là không đúng quy định tại Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Lẽ ra, trong trường hợp này, cấp sơ thẩm cần giải thích cho các bị cáo rõ về sự tự nguyện thỏa thuận trong dân sự để các bị cáo thực hiện quyền của mình. Do cấp sơ thẩm công nhận sự thỏa thuận không đúng nên cấp phúc thẩm xem xét lại các khoản bồi thường, cụ thể:

- Bị hại yêu cầu thiệt hại do hư hỏng kính chắn gió của xe (05 lần) số tiền 20.200.000đ. Song, trong 05 lần này thì bị cáo chỉ bị truy cứu trách nhiệm hình sự 02 lần vào ngày 15/6/2021 và ngày 04/10/2021 với tổng số tiền 14.260.000đ nên trong vụ án này các bị cáo chỉ có nghĩa vụ bồi thường số tiền 14.260.000đ. Còn đối với thiệt hại của 03 lần (*ngày 09/9/2020: 1.300.000đ, ngày 05/10/2020: 1.250.000đ, ngày 26/5/2021: 1.330.000đ*) còn lại với tổng số tiền đã được giám định kết luận 3.880.000đ đã được Công an huyện U Minh ra Quyết định xử lý hành chính nên không xem xét giải quyết bồi thường trong vụ án này. Nếu, phần bồi thường chưa được giải quyết trong quá trình xử lý hành chính thì bên thiệt hại có quyền yêu cầu đến Tòa án để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

Đối với thiệt hại do hư hỏng kính số tiền 14.620.000đ, đã được Công ty Bảo Việt Cà Mau bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm nên các bị cáo không phải có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường thiệt hại trên cho Công ty Camimex. Ngày 29/8/2022 Công ty Bảo Việt có ý kiến không yêu cầu các bị cáo bồi thường và từ chối tham gia tố tụng trong vụ án; Nếu Công ty Bảo Việt cho rằng trách nhiệm bồi thường phải do các bị cáo thì Công ty Bảo Việt có quyền yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên; Nếu có tranh chấp xảy ra giữa bị cáo và Công ty Bảo Việt về việc đòi lại số tiền trên thì Công ty Bảo Việt có quyền khởi kiện tại Tòa án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Bị hại yêu cầu thiệt hại về chi phí khoán xe vận chuyển (05 lần) số tiền 15.125.000đ. Thấy rằng, như đã nhận định trên các bị cáo chỉ chịu trách nhiệm bồi thường cho thiệt hại của 02 xe mà các bị cáo gây ra vào ngày 14/6/2021 và 04/10/2021. Do đó, chỉ chấp nhận buộc các bị cáo có nghĩa vụ bồi thường từ việc gây thiệt hại 02 xe vào ngày 15/06/2021, ngày 04/10/2021, cụ thể:

+ Xe 69B – 006.96: 35.000.000 đồng/30 ngày/40 người x 07 ngày x 15 người
= 3.062.500 đồng;

+ Xe 69B – 004.86: 35.000.000 đồng/30 ngày/40 người x 04 ngày x 15 người
= 3.000.000 đồng.

Tổng số tiền được chấp nhận là 6.062.500 đồng.

- Đối với yêu cầu thiệt hại về hao hụt nguyên liệu do không có người lao động. Đây là thiệt hại gián tiếp từ việc các bị cáo có 02 lần làm hư hỏng tài sản của bị hại. Tại hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại không cung cấp được tài liệu chứng minh được nguyên liệu bị hao hụt do không có người lao động; không có tài liệu chứng minh đã áp dụng các biện pháp cần thiết, hợp lý để ngăn chặn, hạn chế thiệt hại cho chính mình nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của bị hại theo khoản 5 Điều 585 của Bộ luật Dân sự.

Như vậy, tổng số tiền chấp nhận bồi thường cho bị hại mà bị cáo phải có nghĩa vụ là 6.062.500 đồng; Đối trừ số tiền 10.000.000 đồng các bị cáo nộp khắc phục tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; Số tiền bồi thường còn dư, các bị cáo được nhận lại theo quy định của Luật Thi hành án dân sự.

[3]. Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự phúc thẩm. Do số tiền bồi thường các bị cáo đã nộp đủ nên các bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[4]. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, d khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Văn X; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS - ST ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 178, khoản 1 Điều 48, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự; Điểm a khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thị L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Bị cáo Nguyễn Văn X 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về dân sự:

Bị cáo Nguyễn Thị L và bị cáo Nguyễn Văn X cùng có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty Cổ phần Camimex số tiền 6.062.500 đồng; Bị cáo Lai và bị cáo Xuyên đã nộp cho 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (*Biên lai số 0002277 ngày 06/7/2022*). Số tiền 10.000.000 đồng này giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau thi hành phần trách nhiệm dân sự của các bị cáo trong bản án theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Văn X mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Văn X không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; Các bị cáo Nguyễn Thị Lai, Nguyễn Văn Xuyên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm.

3. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, không xem xét đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện U Minh;
- Công an huyện huyện U Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Miến